

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1-ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2025/HS-ST
Ngày 19/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Mầm và ông Hồ Tùng Mận.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Nam - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1- Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Đắk Lắk tham gia phiên toà: Bà Đào Thị Diễm Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Võ Phi L** (tên gọi khác: không có); Sinh ngày 17 tháng 7 năm 1996; tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn D, phường T, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 11/12; con ông Võ Văn N, sinh năm 1972 và con bà Lê Thị Kim P, (đã chết); bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 5 năm 2025 đến nay – *Có mặt.*

2. Họ và tên: **Nguyễn Thanh P1** (tên gọi khác: không có); Sinh ngày 24 tháng 9 năm 2003; tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: thôn G, phường T, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 07/12; con ông Nguyễn Thanh B (đã chết) và con bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1982; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/9/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 326/2020/HSST. Ngày 27/4/2021, chấp hành xong án phạt tù tại trại giam Đ, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 5 năm 2025 đến nay – *Có mặt*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1982; Cư trú tại: Thôn G, phường T, tỉnh Đắk Lắk – *Có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ phi Long, Nguyễn Thanh P1 đều là người sử dụng ma túy, loại A, M và có mối quan hệ quen biết. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/5/2025, Võ Phi L đến nhà Nguyễn Thanh P1 ở thôn G, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk) rủ P1 cùng đi mua ma túy đá về sử dụng chung thì P1 đồng ý. Sau đó, P1 dùng điện thoại di động gắn sim số 0393.494849 liên lạc đến số điện thoại 0944.543.334 của người nam giới tên thường gọi là “Vỹ chó” (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy đá với số tiền 500.000 đồng, thì người này đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại khu vực hẻm A đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường B, tỉnh Đắk Lắk). Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 30L7-1525 của P1 để chở P1 đi đến điểm hẹn; khi gặp một người nam giới trong hẻm (chưa xác định được nhân thân lai lịch) thì L đưa cho người này số tiền 500.000 đồng, người này chỉ nơi cất giấu ma túy ở trên thùng xốp đựng rác bên đường. P1 theo chỉ dẫn đến nhặt 01 gói nylon màu trắng, bên trong chứa ma túy đá, đưa cho L cầm trong lòng bàn tay trái, rồi L điều khiển xe mô tô chở P1 đi tìm nơi để sử dụng ma túy. Khi đến đầu hẻm A N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường B, tỉnh Đắk Lắk) thì bị Phòng quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Đ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, tạm giữ cùng toàn bộ tang vật.

+ Kết quả xét nghiệm chất ma túy tại Bệnh viện đa khoa thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, cho kết quả: Võ Phi L dương tính với ma túy, loại Amphetamine. Nguyễn Thanh P1 âm tính với ma túy.

+ Tại Kết luận giám định số 850/KL-KTHS ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

“Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng 0,2885 gam”.

+ Tại Kết luận giám định số 973/KL-KTHS ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: xe mô tô biển kiểm soát 30L7-1525, số khung: RLCS5C640AY226787, số máy: 5C64226798: Số khung, số máy không thay đổi, biển số không đủ cơ sở xác định.

Cáo trạng số: 211/CT-VKS-KV1 ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk truy tố các bị cáo Võ Phi L, Nguyễn Thanh P1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời đề cập các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Phi L, Nguyễn Thanh P1 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Võ Phi L mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P1 mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,2440 gam ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu trong gói niêm phong số 850/KL-KTHS.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu HUAWEI, kèm sim số 0393.594.849, số I: 861709046086413

+ Tiếp tục xác minh, xử lý sau đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Sirius, màu sơn đỏ – đen, biển kiểm soát 30L7-1525, số khung: RLCS5C640AY226787, số máy: 5C64226798.

Các bị cáo không tranh luận gì thêm và nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì và khiếu

nại về hành vi của những người tiến hành tố tụng, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 16 tháng 5 năm 2025, tại địa bàn phường T, thành phố B (nay là phường B), tỉnh Đắk Lắk, Võ Phi L, Nguyễn Thanh P1 đang tàng trữ 0,2885 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk truy tố các bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo có đủ năng lực hành vi để nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, gây tác hại nghiêm trọng cho sức khỏe con người, đẩy nhanh tốc độ lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS và kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác hơn nữa còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

Trong vụ án các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm cùng thực hiện hành vi phạm tội như bị cáo L là người rủ rê và đưa tiền cho bị cáo P1 và cùng đi mua ma túy, bị cáo P1 có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà còn tiếp tục phạm tội, nên cần áp dụng mức hình phạt cho các bị cáo ngang bằng nhau là phù hợp.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2440 gam ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu trong gói niêm phong số 850/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh Đ.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu HUAWEI, số Imei: 861709046086413, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thanh P1, sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy sim số 0393.594.849.

- Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Sirius, màu sơn đỏ – đen, biển kiểm soát 30L7-1525, số khung: RLCS5C640AY226787, số máy: 5C64226798. Quá trình điều tra xác định người đứng tên đăng ký sở hữu là bà Vũ Thị Thanh T, đăng ký cư trú tại Trường đại học K1, địa chỉ: B G, phường Đ (nay là phường B, thành phố Hà Nội). Năm 2023, bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1982, cư trú tại thôn G, phường T, tỉnh Đắk Lắk (là mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Thanh P1) mua chiếc xe trên của bà Vũ Thị Thanh T nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu. Ngày 16/5/2025, Nguyễn Thanh P1 mượn chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo P1 sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội, thì bà L1 không biết. Hiện nay bà Vũ Thị Thanh T đã đi khỏi địa phương, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với bà T để xác minh nguồn gốc chiếc xe trên, nên tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý sau theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[5] Nội dung khác:

Trong vụ án này, đối với người nam giới bán ma túy cho L và P1 tên thường gọi là “Vỹ chó” sử dụng số điện thoại 0944.543.334. Quá trình điều tra xác định số điện thoại 0944.543.334 là của người tên Huỳnh Thanh P2, sinh năm 2002, đăng ký hộ khẩu thường trú tại 125/9/3 N, phường B, tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên, qua làm việc anh P2 khai nhận không đăng ký sở hữu số điện thoại trên, các bị cáo không nhận dạng được đối tượng bán ma túy. Quá trình điều tra đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng “Vỹ chó” đã bán ma túy cho các bị cáo. Do đó, Cơ quan điều tra đã tách ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị L1, là người đã cho bị cáo Nguyễn Thanh P1 mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 30L7-1525, nhưng không biết việc bị cáo P1 sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà L1 là phù hợp.

Đối với lần mua ma túy bị cáo P1 khai nhận vào ngày 03/5/2025, do lượng ma túy bị cáo đã sử dụng hết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo P1 về hành vi này là phù hợp.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Võ Phi L, Nguyễn Thanh P1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Võ Phi L** 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam 16/5/2025.

2.2 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh P1** 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam 16/5/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2440 gam ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu trong gói niêm phong số 850/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đ.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu HUAWEI, số Imei: 861709046086413 (đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy sim số 0393.594.849.

(N như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ngày 29/8/2025).

4. Tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý sau đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Sirius, màu sơn đỏ – đen, biển kiểm soát 30L7-1525, số khung: RLCS5C640AY226787, số máy: 5C64226798.

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo Võ Phi L, Nguyễn Thanh P1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 1 - Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ HỒNG THANH